

Bản án số: 259/2019/HS-PT

Ngày: 15 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên.

Các Thẩm phán:

Ông Phan Thanh Tùng

Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Nhường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 625/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Minh C trong vụ án Lâm Minh T và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh C (tên gọi khác: N), sinh năm 1993 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: sửa xe mô tô; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị H1; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

(Trong vụ án có các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; các bị cáo khác không kháng cáo, kháng nghị không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ đầu tháng 08/2017 đến ngày 23/10/2017, Lâm Minh T cùng đồng phạm đã thực hiện 27 vụ trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 438.744.750đ (Bốn trăm ba mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng) trên địa bàn các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo Nguyễn Minh C thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có như sau:

Trong thời gian từ tháng 08/2017 đến ngày 23/10/2017, Nguyễn Minh C đã giúp tiêu thụ 05 (năm) chiếc xe mô tô do Lâm Minh T cùng đồng phạm trộm cắp được. Sau khi T liên hệ bán xe trộm cắp được cho người thanh niên tên T1 thì T giao xe cho C điều khiển mang lên Thành Phố Hồ Chí Minh giao lại cho T1 và nhận tiền mang về cho T. Mỗi xe T cho C số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Minh C là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo C đã nộp số tiền trên cho Cơ quan điều tra. 05 (năm) xe mô tô C giúp cho T tiêu thụ, cụ thể:

- 01 (một) xe Sirius mang BKS: 62S1-041.50 trong vụ trộm xảy ra vào một ngày tháng 8/2017 tại nhà thuộc Tổ 29, ấp H, xã P, huyện T do Lâm Minh T và Nguyễn Văn P thực hiện.

- 01 (một) xe Air Blade mang BKS: 72E1-055.52 trong vụ trộm xảy ra vào ngày 03/09/2017 tại tiệm thuốc tây D thuộc ấp S, xã T, huyện T do Lâm Minh T và Nguyễn Minh N thực hiện.

- 01 (một) xe Air Blade mang BKS: 72T2-6844 trong vụ trộm xảy ra vào 01 ngày trong tháng 9/2017 tại tiệm nhôm kính B thuộc thôn Đ, xã T, huyện T do Lâm Minh T và Nguyễn Văn P thực hiện.

- 01 (một) xe Attila mang BKS: 54R1-2768 trong vụ trộm xảy ra ngày 18/09/2017 tại Giáo họ B thuộc thôn Đ, xã T, huyện T do Lâm Minh T và Nguyễn Văn P thực hiện.

- 01 (một) xe Exciter mang BKS: 72T3-0558 trong vụ trộm xảy ra đầu tháng 10/2017 tại tiệm áo cưới T thuộc thôn C, xã T, huyện T do Lâm Minh T và Nguyễn Văn P thực hiện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Minh C 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành hình phạt.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án; bồi thường dân sự; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 30/3/2018 bị cáo Nguyễn Minh C kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do

người khác phạm tội mà có” là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, việc áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo là nghiêm khắc nên kính mong Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh C khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng rất mong Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án cho rằng, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng người, đúng tội. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm, mức án mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo 01 năm tù theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự để không cho bị cáo hưởng án treo là đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh C, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo.

Phần tự bào chữa của bị cáo: Bị cáo không bào chữa mà xin nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo để cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong thời gian từ tháng 08/2017 đến ngày 23/10/2017, Nguyễn Minh C đã thực hiện hành vi tiêu thụ 05 (năm) chiếc xe mô tô do Lâm Minh T cùng đồng phạm trộm cắp được. Việc thực hiện hành vi của C là khi T liên hệ bán xe trộm cắp được cho người thanh niên tên T1 thì T giao xe cho C điều khiển mang lên Thành Phố Hồ Chí Minh giao lại cho T1 và nhận tiền mang về cho T. Mỗi xe T cho C số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Minh C là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo C đã nộp số tiền trên cho Cơ quan điều tra. Bị cáo Nguyễn Minh C tuy không hứa hẹn trước nhưng đã có hành vi tiêu thụ 05 (năm) xe mô tô có tổng giá trị 71.800.600 đồng (Bảy mươi một triệu tám trăm ngàn đồng) do Lâm Minh T cùng đồng bọn trộm cắp mà có, thu lợi bất chính số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[2] Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Nguyễn Minh C 01 (một) năm tù là

đúng người, đúng tội mức hình phạt thỏa đáng. Xét thấy, hành vi nêu trên của Nguyễn Minh C, phạm tội thuộc tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội nhiều lần nên, thuộc trường hợp không được áp dụng chế định án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4 Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tuyên bố: Nguyễn Minh C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Minh C 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam công an tỉnh BR-VT;
- BCTN (1);
- Lưu (3) 15b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên